

Số: /TB-QBVR

Điện Biên, ngày tháng 02 năm 2024

THÔNG BÁO

Kế hoạch thu, chi tiền dịch vụ môi trường rừng năm 2024 cho chủ rừng là tổ chức và diện tích rừng chưa giao, chưa cho thuê giao UBND các xã quản lý trên địa bàn huyện Mường Nhé

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP, ngày 16/11/2018 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 270/QĐ-UBND ngày 05/02/2024 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt kế hoạch thu, chi tiền dịch vụ môi trường rừng và dự toán chi quản lý năm 2024 của Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Điện Biên.

Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh thông báo Kế hoạch thu, chi năm 2024 cho Ban Quản lý Khu dự trữ thiên nhiên Mường Nhé, Đồn Biên phòng Sen Thượng và Ủy ban nhân dân các xã được giao trách nhiệm quản lý rừng trên địa bàn huyện Mường Nhé.

1. Kế hoạch thu tiền DVMTR năm 2024

T T	Bên sử dụng DVMTR	Đơn vị	Sản lượng	Mức chi trả (đồng)	Thành tiền (đồng)	Số tiền lãi (đồng)	Tổng tiền (đồng)
1	2	3	4	5	$[6=4*5]$	7	$[8=6+7]$
1	Nhà máy thủy điện Sơn La	KWh	2.550.148.594	36	91.805.349.379	1.057.273.213	92.862.622.592
2	Công ty thủy điện Hòa Bình	KWh	1.860.070.006	36	66.962.520.217	771.171.608	67.733.691.825
3	Nhà máy thủy điện Lai Châu	KWh	1.600.874.155	36	57.631.469.583	663.710.878	58.295.180.461
4	Nhà máy thủy điện Pắc Ma	KWh	194.246.514	36	6.992.874.519	80.533.204	7.073.407.723
5	Công ty CP nước sạch Sông Đà	m3	23.618.562	52	1.228.165.202	14.144.123	1.242.309.325
6	Công ty CP nước mặt Sông Đuống	m3	6.963.686	52	362.111.674	4.170.247	366.281.921

2. Kế hoạch chi tiêu DVMTR năm 2024

STT	Bên cung ứng DVMTR	Diện tích cung ứng DVMTR (ha)	Diện tích được chi trả DVMTR (ha)	Đơn giá dự kiến (đ/ha)	Số tiền dự kiến chi trả (đồng)
I	Chủ rừng là tổ chức	35.927,300	35.255,680		34.301.657.593
1	BQLKDT thiên nhiên Mường Nhé	35.927,300	35.255,680	1.020.619	34.301.657.593
II	UBND xã được giao trách nhiệm quản lý rừng	4.656,190	4.656,190		4.163.814.557
1	UBND xã Huổi Léch	2.162,800	2.162,800	885.979	1.916.193.910
2	UBND xã Leng Su Sìn	208,370	208,370	1.020.619	212.666.159
3	UBND xã Mường Nhé	169,000	169,000	885.979	149.730.336
4	UBND xã Mường Toong	215,700	215,700	885.979	191.105.524
5	UBND xã Nậm Kè	883,870	883,870	885.979	783.089.657
6	UBND xã Nậm Vi	90,640	90,640	885.978	80.305.075
7	UBND xã Pá Mỳ	279,710	279,710	885.978	247.816.996
8	UBND xã Quảng Lâm	568,290	568,290	885.978	503.492.619
9	UBND xã Sen Thượng	77,810	77,810	1.020.619	79.414.282
IV	Chủ rừng tổ chức khác	98,120	98,120		100.143.032
1	Đồn Biên phòng xã Sen Thượng	98,120	98,120	1.020.619	100.143.032
Tổng cộng (I+II+IV)		40.681,61	40.009,99		38.565.615.182

Căn cứ vào diện tích rừng có cung ứng dịch vụ môi trường rừng, số tiền dự kiến chi trả DVMTR năm 2024 theo kế hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt;

Đề nghị Ban Quản lý Khu dự trữ thiên nhiên Mùòng Nhé, UBND các xã trên, Đồn Biên phòng Sen Thượng xây dựng Kế hoạch thu, chi theo Quy định tại Điểm c, d, Khoản 3, Điều 70 Nghị định số 156/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.

Quý Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh thông báo đề Ban Quản lý Khu dự trữ thiên nhiên Mùòng Nhé, UBND các xã trên, Đồn Biên phòng Sen Thượng xây dựng kế hoạch thu, chi theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- UBND huyện Mùòng Nhé;
- Giám đốc Quỹ;
- Ban Quản lý KDDTN Mùòng Nhé;
- UBND các xã: Huồi Lếch, Leng Su Sìn, Mùòng Nhé, Mùòng Toong, Nậm Kè, Nậm Vì, Pá Mỹ, Quảng Lâm, Sen Thượng;
- Đồn Biên phòng Sen Thượng
- Lưu: VT, KH-KT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phan Anh Sơn